

Số: 1877/HĐPH

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện và sơ kết 01 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2023

Kính gửi:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Hội Luật gia Việt Nam;
- Liên đoàn Luật sư Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương năm 2023 ban hành theo Quyết định số 15/QĐ-HĐPH ngày 15/3/2023 của Chủ tịch Hội đồng – Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, nhằm triển khai quyết liệt, có hiệu quả Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” (sau đây gọi là Đề án 407), Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trung ương đề nghị các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trong cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân bằng hình thức phù hợp. Gắn kết việc triển khai thực hiện Đề án 407 với thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách.

2. Chủ động ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 407 phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, tổ chức, địa phương. Trong quá trình thực hiện, cần có địa chỉ, hình thức tiếp nhận phù hợp và thực hiện xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách trong Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý về dự thảo VBQPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo văn bản.

3. Trên cơ sở chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2023, 2024 và yêu cầu thực tiễn, đề nghị các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản theo Phụ lục I (về Danh mục các dự thảo Luật, Pháp lệnh cần thực hiện truyền thông chính

sách được gửi kèm Công văn này) chủ động ban hành kế hoạch truyền thông, trong đó xác định các nội dung chính sách, hình thức truyền thông; xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông dễ hiểu, sinh động để cung cấp cho các cơ quan thông tin, báo chí phục vụ công tác truyền thông; chủ động đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của bộ, ngành, địa phương, đồng thời phối hợp với Bộ Tư pháp – Cơ quan Thường trực của Hội đồng để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia (qua email: pbgdpl.moj.gov.vn) theo quy định về thời điểm tổ chức truyền thông được xác định tại Đề án.

Các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương chủ động rà soát và ban hành kế hoạch, tổ chức truyền thông các dự thảo chính sách theo chương trình xây dựng VBQPPL của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và địa phương năm 2023 thuộc phạm vi Đề án 407.

4. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Đề án 407, đề nghị các bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương và địa phương xây dựng báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Đề án 407 (với thông tin, số liệu từ tháng 4/2022 đến hết tháng 4/2023), trong đó đánh giá kết quả đạt được; nhận diện tồn tại, hạn chế, khó khăn và nguyên nhân, đồng thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện Đề án trong thời gian tới. Nội dung báo cáo thực hiện theo Đề cương tại Phụ lục II gửi kèm theo Công văn này.

Báo cáo sơ kết thực hiện Đề án 407 của bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương và địa phương đề nghị gửi về Bộ Tư pháp – Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương **trước ngày 10/6/2023** để tổng hợp.

Trên đây là một số nội dung về việc triển khai thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL giai đoạn 2022 – 2027” năm 2023, Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương đề nghị bộ, cơ quan, tổ chức ở trung ương, địa phương kịp thời triển khai thực hiện và có báo cáo sơ kết bảo đảm tiến độ theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTg Trần Lưu Quang, Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (để báo cáo);
- Bộ trưởng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (để biết và chỉ đạo thực hiện);
- Thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (để biết và chỉ đạo thực hiện);
- Thành viên Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (để tham mưu thực hiện);
- Tổ chức pháp chế bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, tổ chức đoàn thể (để thực hiện);
- Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ Thư ký Hội đồng, PBGDPL.

**TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

**THỨ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP
Nguyễn Thanh Tịnh**

PHỤ LỤC I
DANH MỤC CÁC DỰ THẢO LUẬT, PHÁP LỆNH CẦN
THỰC HIỆN TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH THEO ĐỀ ÁN 407
NĂM 2023, NĂM 2024

(Kèm theo Công văn số: 1877/HĐPH ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương)

1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân.
2. Luật Căn cước công dân (sửa đổi);
3. Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi);
4. Luật Đường bộ;
5. Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ;
6. Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.
7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ.
8. Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp;
9. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản;
10. Luật Thủ đô (sửa đổi).
11. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi);
12. Luật Đấu thầu (sửa đổi);
13. Luật Giá (sửa đổi);
14. Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi);
15. Luật Hợp tác xã (sửa đổi);
16. Luật Phòng thủ dân sự;
17. Luật Đất đai (sửa đổi) *(cho ý kiến lần 2)*;
18. Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi);
19. Luật Nhà ở (sửa đổi);
20. Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);
21. Luật Viễn thông (sửa đổi);
22. Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;
23. Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi);
24. Luật Lưu trữ (sửa đổi);
25. Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh
26. Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (sửa đổi)
27. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam
28. Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam

29. Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước để cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục trong các cơ sở, công trình

30. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (sửa đổi)

31. Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng

32. Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách tháo gỡ vướng mắc quy định tại một số Luật liên quan tới đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ

33. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược;

34. Luật Công chứng (sửa đổi);

35. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

36. Luật Di sản văn hóa (sửa đổi);

37. Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

38. Luật Địa chất và Khoáng sản;

39. Luật Phòng không nhân dân.

40. Luật Dân số (sửa đổi);

41. Luật Việc làm (sửa đổi).

PHỤ LỤC II**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO SƠ KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
QUYẾT ĐỊNH SỐ 407/QĐ-TTg**

(Kèm theo Công văn số: 1877/HĐPH ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trung ương)

1. Tình hình công tác truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Quyết định số 407/QĐ-TTg**1.1. Kết quả đạt được:**

(i) Tổ chức quán triệt, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL do cơ quan/tổ chức/địa phương chủ trì xây dựng thuộc phạm vi của Đề án;

(ii) Tình hình triển khai các hoạt động truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (xác định chính sách có tác động lớn đến xã hội cần truyền thông; xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông; xây dựng nội dung truyền thông; tổ chức truyền thông thông qua báo chí, phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội; tổ chức các hội nghị, diễn đàn và các hình thức phù hợp khác).

(iii) Cách thức phối hợp truyền thông và tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản biện xã hội về dự thảo chính sách, pháp luật giữa cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản với các cơ quan thông tin, báo chí.

(iv) Việc bố trí bộ phận chuyên trách/cán bộ tham mưu thực hiện nhiệm vụ truyền thông dự thảo chính sách.

(v) Kinh phí để triển khai các hoạt động.

(vi) Đánh giá tác động, ý nghĩa của hoạt động truyền thông dự thảo chính sách mà cơ quan, đơn vị đã triển khai trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; nêu rõ *các cách làm hay, sáng tạo, kinh nghiệm tốt trong tổ chức truyền thông dự thảo chính sách* tại bộ, ngành, địa phương.

1.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong triển khai thực hiện Đề án.

2. Kiến nghị, đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông dự thảo chính sách trong thời gian tới.

